

Bản án số: 706/2019/HS-PT
Ngày: 18/11/2019

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Xuân Trọng;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Ngọc Vân;

Ông Vũ Minh Tuấn.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Thanh Nga, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Hưng, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 18 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 308/2019/TLPT- HS ngày 02/5/2019 đối với bị cáo Vì Văn C và đồng phạm do có kháng cáo của bị cáo Vì Văn C và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2019/HS-ST ngày 21 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

1. Vì Văn C, sinh năm 1986; nơi cư trú: Bản N, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm nương; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Mông; con ông Vì A S (Vì Bua S) đã chết và bà Vàng Thị Đ; có vợ là Vừ Thị D và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt từ ngày 09/6/2019; có mặt.

2. Mùa A T, sinh năm 1988; nơi cư trú: Bản N, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm nương; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Mông; con ông Mùa Chú X và bà Vàng Thị D; vợ là Giàng Thị S và có 04 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt từ ngày 09/6/2019; có mặt.

* *Người bào chữa cho bị cáo C: NBC1; có mặt.*

* *Người bào chữa cho bị cáo T: NBC2; có mặt.*

* *Người chứng kiến*: Anh Nguyễn Quốc H, sinh năm 1974; địa chỉ: Phường H, thành phố B, tỉnh Điện Biên; vắng mặt.

* Người phiên dịch: Ông Sùng A C, sinh năm 2000; địa chỉ: Phường M, thành phố B, tỉnh Điện Biên; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo các tài liệu, có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu năm 2017, Vì Văn C quen biết một người tên T, trú tại thị xã L, tỉnh Điện Biên; T đặt vấn đề với C mua số lượng lớn ma túy với giá 150 triệu đồng/01 bánh Heroine và 06 triệu đồng/01 túi hồng phiến. Khoảng tháng 5 năm 2017, Vì Văn C rủ Mùa A T là người cùng bản góp tiền mua chung ma túy để bán, tiền lãi sẽ chia đôi. C góp 05 triệu đồng, T góp 10 triệu đồng. Sau đó, T liên hệ với một người tên T1 - Quốc tịch Lào đặt mua của T1 20 túi hồng phiến với giá 04 triệu đồng/01 túi hồng phiến và hẹn T1 mang sang khu vực biên giới giáp bản G, xã N, huyện Q, tỉnh Điện Biên bán cho T. Khoảng 03 ngày sau, T1 liên hệ lại với T và hẹn gặp tại khu vực biên giới để trao đổi mua bán hồng phiến; C và T cùng nhau lên nhận hồng phiến và trả trước 15 triệu đồng, còn nợ lại 65 triệu đồng, hẹn sau khi bán xong sẽ trả nốt tiền cho T1. Sau khi nhận hồng phiến từ T1, C và T mang về nhà C cất giấu.

Do số lượng ma túy T đặt mua lớn và chưa đủ, nên C bàn với T tiếp tục tìm mua ma túy. Mùa A T liên lạc với đối tượng tên Vàng A G trú tại bản P, xã M, huyện Q, tỉnh Điện Biên đặt mua của G 10 bánh Heroine và 10 túi hồng phiến với giá 135 triệu đồng/01 bánh Heroine, 04 triệu đồng/01 túi hồng phiến. Khoảng 12 giờ ngày 08/6/2017, một người quốc tịch Lào tên là C1, bạn của G liên lạc với T thông báo C1 với G đã mang Heroine và hồng phiến đến khu vực lán nương thuộc bản P, xã M, huyện Q, tỉnh Điện Biên. T thông báo cho C biết, sau đó C liên lạc với T hẹn gặp nhau vào ngày 09/6/2017 tại trung tâm xã M, huyện Q, tỉnh Điện Biên để giao dịch mua bán Heroine và hồng phiến.

Tối ngày 08/6/2017, C điều khiển xe máy mang theo 20 túi hồng phiến đến đón T đi gặp C1 và G. C nói với T đem theo 20 túi hồng phiến bán một thể. Trên đường đi, C và T giấu 20 túi hồng phiến vào bụi cây ven đường tại khu vực cầu P, M, huyện Q, tỉnh Điện Biên. Khi đến địa điểm hẹn, G cho T và bị cáo C xem ma túy như đã hẹn. Đến sáng ngày 09/6/2017, C đi xe máy đến chợ trung tâm xã M gặp và một người tên X đi cùng T; T và X cho C xem tiền, sau đó X đi cùng C đến lán nương có G và C1 đang đợi để xem ma túy, trên đường đi C đã lấy 20 gói hồng phiến cất giấu hôm trước rồi chờ X đi đến chỗ G, C1 để xem ma túy. G yêu cầu T đi gặp T bảo T mang tiền vào còn C cùng X mang ma túy ra, hai bên gặp nhau tại đâu thì giao nhận ma túy và tiền ở đó. Đến 18 giờ 15 phút, C đi xe máy chở X mang theo ma túy đi được một đoạn thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ 10 bánh chất bột màu trắng nghi là Heroine và 30 túi viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp. Lợi dụng sơ hở X, T đã bỏ chạy thoát. Căn cứ lời khai của Vì Văn C cơ quan điều tra tiến hành bắt khẩn cấp đối với Mùa A T.

Ngày 12/6/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng, xác định 10 bánh chất bột

màu trắng nghi là Heroine có tổng khối lượng 3.408,65gam, trích mẫu vật từ M1-M10 gửi giám định là 31,89 gam và niêm phong khối lượng còn lại là 3.376,76gam; 30 gói viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp có tổng khối lượng là 531,97gam, trích mẫu vật từ H1-H30 gửi giám định là 13,94gam và niêm phong khối lượng còn lại là 518,03gam.

Tại bản kết luận giám định số 578/GĐ-PC54 ngày 13/7/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: “10 (mười) chất bột màu trắng kí hiệu theo thứ tự từ M1 đến M10 được trích ra từ vật chứng thu giữ của Vì Văn C gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine; 30 (ba mươi) mẫu viên nén màu hồng kí hiệu theo thứ tự từ H1 đến H30 được trích ra từ vật chứng thu giữ của Vì Văn C gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine. Khối lượng vật chứng thu giữ của Vì Văn C gồm 3.408,65gam Heroine và 531,97gam Methamphetamine”.

Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2017/HSST ngày 19/12/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên đã tuyên bố các bị cáo Vì Văn C và Mùa A T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy và xử phạt các bị cáo Vì Văn C, Mùa A T đều với mức án tù Chung thân.

Ngày 17/01/2018, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội có Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 04/QĐ-CC1-HS, kháng nghị bản án hình sự sơ thẩm số 27/2017/HSST ngày 19/12/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên về phần hình phạt đối với bị cáo Vì Văn C và Mùa A T. Đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm vụ án theo hướng tăng hình phạt đối với cả hai bị cáo; áp dụng hình phạt Tử hình đối với cả hai bị cáo Vì Văn C và Mùa A T theo quy định của pháp luật.

Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 713/2018/HSPT ngày 30/10/2018, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội quyết định: Hủy bản án hình sự sơ thẩm số 27/2017/HSST ngày 19/12/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên để điều tra lại.

Quá trình điều tra bổ sung, người chứng kiến Nguyễn Quốc H trình bày: Vào hồi 18 giờ 30 phút ngày 09/6/2017 anh được Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Điện Biên mời chứng kiến việc bắt đối tượng Vì Văn C về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, tang vật thu giữ được gồm 10 bánh chất bột màu trắng nghi là Heroine và 30 gói viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp; khi bắt giữ anh nghe rõ đối tượng Vì Văn C khai với Công an đang trên đường cùng Mùa A T mang 10 bánh Heroine và 30 túi hồng phiến đi bán thì bị bắt. Khi Vì Văn C bị bắt hoàn toàn minh mẫn, nghe rõ các câu hỏi của Công an và tự nguyện trả lời các câu hỏi không bị ai đánh đập, ép buộc.

Trong quá trình điều tra bổ sung cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên trưng cầu giám định thính lực của bị cáo Vì Văn C.

Tại Biên bản giám định y khoa số 17/GĐYK-TYC, ngày 25/12/2018 của Hội đồng giám định y khoa - Sở y tế tỉnh Điện Biên kết luận: Bị cáo Vì Văn C được xác định “Theo dõi giảm thính lực 2 tai chưa rõ nguyên nhân”.

Bản cáo trạng số 10/CT-VKS-P1 ngày 28/01/2019, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên quyết định truy tố bị cáo Vì Văn C và Mùa A T về tội: Mua

bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 15 /2019/HS-ST ngày 21 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên đã quyết định: Căn cứ điểm h khoản 4 điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 135; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm d khoản 1 điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án đã tuyên bố: Bị cáo Vì Văn C, bị cáo Mùa A T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Vì Văn C Tử hình. Xử phạt bị cáo Mùa A T tù Chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày 09/6/2017. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án. Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 29/3/2019, bị cáo bị cáo Vì Văn C có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 29/3/2019 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên có quyết định kháng nghị số 112/QĐ -VKS-P1 với nội dung đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm sửa bản án hình sự theo hướng tăng mức hình phạt đối với bị cáo Mùa A T lên mức tử hình.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Vì Văn C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt do hoàn cảnh gia đình khó khăn, là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng khó khăn, lần đầu phạm tội.

Bị cáo Mùa A T thừa nhận hành vi phạm tội như bị cáo C đã khai. Xin Hội đồng xét xử giữ nguyên mức hình phạt Chung thân như Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham dự phiên tòa có quan điểm: Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử đối với các bị cáo Vì Văn C, Mùa A T về tội Mua bán trái phép chất ma túy là có căn cứ đúng người, đúng tội. Tuy nhiên trong vụ án này cần xác định vai trò của các bị cáo là ngang nhau, C là người đề xướng, T là người thực hành tích cực do đó bản án sơ thẩm xác định vị trí của bị cáo T thấp hơn bị cáo C để xử phạt T tù Chung thân là không đúng với hành vi phạm tội của bị cáo. Từ phân tích trên Đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Vì Văn C. Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tăng hình phạt đối với bị cáo Mùa A T từ Chung thân lên Tử hình.

Người bào chữa cho các bị cáo Vì Văn C, Mùa A T không có ý kiến gì về tội danh, điều luật áp dụng; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng để giảm nhẹ hình phạt vừa đảm bảo tính giáo dục, cải tạo

theo chính sách nhân đạo của pháp chế xã hội chủ nghĩa để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Lời nói sau cùng tại phiên tòa, các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ tiến hành cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Về thời hạn kháng nghị và tổng đạt kháng nghị: Ngày 29/3/2019 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên có quyết định kháng nghị số 112/QĐ-VKS-P1 thì ngay trong cùng ngày 29/3/2019 bị cáo Mùa A T đã nhận được và đã ký vào biên bản giao nhận quyết định kháng nghị phúc thẩm (việc giao nhận trên được thực hiện đúng theo quy định tại điều 338 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015).

[2]. Căn cứ vào lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra được ghi nhận, Biên bản bắt người phạm tội quả tang và kết quả thẩm vấn tại phiên tòa hôm nay, có đủ căn cứ xác định như sau:

Khoảng tháng 5, 6 năm 2017 bị cáo Vì Văn C rủ bị cáo Mùa A T góp tiền mua 10 bánh Heroine có tổng khối lượng 3.408,65gam và 30 gói Methamphetamine có tổng khối lượng 531,97gam để bán cho một người tên T nhà ở thị xã M nhằm kiếm lợi nhuận, tiền lãi thu được sẽ chia đôi. Đến 18 giờ 15 phút ngày 09/6/2017 khi đang trên đường vận chuyển đi bán thì Vì Văn C, Mùa A T bị lực lượng Công an phát hiện và bắt giữ. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 01-04); Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng (BL 78-81); Kết luận giám định (BL 90); Lời khai của người chứng kiến (BL 337-338) và phù hợp với các chứng cứ khác của vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định bị cáo Vì Văn C, bị cáo Mùa A T cùng nhau mua 3.408,65gam Heroine và 531,97gam Methamphetamine để bán kiếm lợi nhuận.

[3]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Vì Văn C. Trong vụ án này bị cáo là người khởi xướng rủ bị cáo Mùa A T góp tiền mua ma túy để bán, lợi nhuận thu được chia đôi; bị cáo C là người thực hành tích cực vì ngoài việc là người khởi xướng, rủ bị cáo T tham gia mua bán 20 gói Methamphetamine ở lần thứ nhất, bị cáo còn là người thúc đẩy bị cáo T mua thêm 10 bánh Heroine và 10 gói Methamphetamine ở lần thứ hai.

Do đó Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Tử hình là có căn cứ đúng quy định của pháp luật.

[4]. Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đối với bị cáo Mùa A T: Hội đồng xét xử thấy đây là vụ án đồng phạm vai

trò của các bị cáo là ngang nhau, T là người góp 10 triệu để mua ma túy và cũng là người trực tiếp liên hệ với người quen tên T1 - Quốc tịch Lào để mua 20 gói Methamphetamine sau đó T lại tiếp tục liên lạc với đối tượng tên Vàng A G đặt mua của G 10 bánh Heroine và 10 gói Methamphetamine với giá 135 triệu đồng/01 bánh Heroine, 04 triệu đồng/01 túi hồng phiến. Tổng số lượng mà T mua bán trái phép là 3.408,65gam Heroine và 531,97gam Methamphetamine là số lượng ma túy đặc biệt lớn. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Mùa A T mức án tù Chung thân là chưa đúng với tính chất đặc biệt nguy hiểm của hành vi phạm tội, không có tác dụng đấu tranh phòng ngừa loại tội này.

Các tình tiết mà bị cáo cũng như luật sư bào chữa cho bị cáo nêu ra tại phiên tòa phúc thẩm đều là những tình tiết đã được xem xét tại phiên tòa sơ thẩm. Trong quá trình giải quyết vụ án theo trình phúc thẩm do có kháng cáo của bị cáo và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo không đưa ra thêm được những chứng cứ tình tiết đặc biệt nào mới để làm căn cứ giảm hình phạt cho bị cáo Vì Văn C và giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo Mùa A T như tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định đối với bị cáo được.

Từ phân tích trên Hội đồng xét xử bác kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo Vì Văn C và chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên sửa về hình phạt của bản án sơ thẩm đối với bị cáo Mùa A T từ chung thân lên tử hình.

Về án phí do bị cáo Vì Văn C là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên áp dụng Điều 135,136 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức, thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên, căn cứ vào Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố Tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận kháng nghị số 15/QĐ-VKS-P1 ngày 29/3/2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên. Sửa một phần quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2019/HSST ngày 21 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên như sau:

Tuyên bố: Bị cáo Vì Văn C, bị cáo Mùa A T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, điểm h khoản 4 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự

năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Vì Văn C **Tử hình**. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Xử phạt bị cáo Mùa A T **Tử hình**. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, các bị cáo Vì Văn C và Mùa A T được gửi đơn xin ân giảm lên Chủ tịch nước./.

2. Về án phí: Miễn án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo Vì Văn C.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- CA tỉnh Điện Biên;
- TTG - CA tỉnh Điện Biên;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo (qua trại);
- Lưu HS, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Bùi Xuân Trọng

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Vân

Vũ Minh T

Bùi Xuân Trọng